|  |  |
| --- | --- |
| **KẾ HOẠCH BÀI DẠY** | |
| **Môn:** | **Lịch sử và địa lí** |
| **Lớp:** | **5A** |
| **Tên bài dạy:** | Dân số và các chủng tộc trên thế giới (Tiết 2) |
| **Tiết CT:** | **60** |
| **Thời gian dạy:** | **Thứ Sáu ngày 11/4/2025** |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Sử dụng bảng số liệu dân số thế giới, so sánh được dân số giữa các châu lục trên thế giới. Kể tên và mô tả được những nét chính về ngoại hình của các chủng tộc trên thế giới. Sử dụng lược đồ và trình bày được sự phân bố của các chủng tộc trên thế giới. Biết ứng xử phù hợp, thể hiện sự tôn trọng sự khác biệt chủng tộc.

– Tự chủ, tự học: sưu tầm tư liệu về dân số và các chủng tộc trên thế giới. Giao tiếp và hợp tác: làm việc theo cặp, nhóm.

– Trách nhiệm: yêu thương con người, tôn trọng sự khác biệt chủng tộc.mChăm chỉ: thực hiện nhiệm vụ học tập được giao.

**\*Tích hợp QP- AN:** Học sinh kể những hoạt động, việc làm thể hiện tinh thần yêu chuộng hoà bình của nhân dân Việt Nam

**\*Tích hợp** GDĐP: Chủ đề 1: Đặc điểm dân cư tỉnh Phú Yên. Hoạt động thực hành

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

– Lược đồ, biểu đồ, số liệu, hình ảnh về dân số và các chủng tộc trên thế giới.

Phiếu học tập.

- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ MỞ ĐẦU**  a) Mục tiêu: Huy động kiến thức thực tiễn của HS, để HS có thể Kể tên và mô tả những nét chính về ngoại hình của các chủng tộc trên thế giới  b) Cách tiến hành  Bước 1: GV giao chia sẻ những hiểu biết  Bước 2: GV trình chiếu nd liên quan  - gọi hs mô tả người châu Phi mà em biết.  Các em khác bổ sung  Bước 3: GV nhận xét và dẫn dắt vào bài học mới.  **2. HĐ Khám phá: Các chủng tộc trên thế giới**  \* Hoạt động 1: Kể tên và mô tả những nét chính về ngoại hình của các chủng tộc trên thế giới  a) Mục tiêu: Kể được tên và mô tả được những nét chính về ngoại hình của các chủng tộc chính trên thế giới.  b) Cách tiến hành  - Bước 1: GV chia lớp thành 4 nhóm, hướng dẫn HS đọc mục 2, quan sát bảng 2 trang 100  – Bước 2: Đại diện các nhóm trả lời câu hỏi. Các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung theo gợi ý:  – Bước 3: GV nhận xét và tổng kết theo nội dung gợi ý của hoạt động.  \* Hoạt động 2: Trình bày sự phân bố của các chủng tộc chính trên thế giới  a) Mục tiêu: Sử dụng lược đồ, trình bày được sự phân bố các chủng tộc chính trên thế giới.  b) Cách tiến hành  - Bước 1: GV hướng dẫn hoạt động  - Bước 2 : HD trả lời nhận xét  -Bước 3: GV nhận xét và tổng kết theo nội dung gợi ý của hoạt động.  Hoạt động 3 : Đọc sgk và thảo luận phần em có biết  (Sự hình thành các chủng tộc chịu tác động rất lớn của điều kiện tự nhiên. Hiện nay, ở hầu hết các châu lục đều có ít nhất hai chủng tộc cùng chung sống. Các chủng tộc đều có quyền như nhau và hoàn toàn bình đẳng với nhau)  **3. HĐ Luyện tập**  a) Mục tiêu: Củng cố, hệ thống nội dung kiến thức của bài học.  b) Cách tiến hành  1. Dựa vào bảng 1, em hãy tính tỉ lệ % dân số của châu Á và châu Đại Dương so với thế giới. Rút ra nhận xét.  (Tỉ lệ % dân số của các châu lục trên thế giới: châu Á chiếm 59,4% dân số thể Giới, châu Đại Dương chiếm 0,6% dân số thế giới. Châu Á là châu lục đông dân nhất, châu Đại Dương là châu lục ít dân nhất trên thế giới.)  2. Trình bày tóm tắt đặc điểm về ngoại hình và sự phân bố của 1 trong 4 chủng tộc trên thế giới  Chủng tộc (Europeoid) Da sáng trắng; tóc nâu hoặc vàng gợn sóng, mắt xanh hoặc nâu; mũi dài, hẹp, nhọn; môi rộng.  Chủng tộc Môn-gô-ô-it (Mongoloid) Da vàng tóc đen, mượt; mắt đen mũi tẹt;…  **4. HĐ Vận dụng**  a) Mục tiêu: Vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học vào thực tiễn.  b) Cách tiến hành  - Bước 1: GV hướng dẫn HS làm việc theo cặp, lựa chọn và thực hiện một trong hai nhiệm vụ trong phần vận dụng trang 101 SGK.  – Bước 2: HS có thể chia sẻ ý tưởng và thống nhất thực hiện nhiệm vụ  – Bước 3: Tuỳ thuộc tiến trình bài dạy, GV có thể linh hoạt giao nhiệm vụ tự chọn hoặc bắt buộc, thực hiện trên lớp hoặc ở nhà và nộp sản phẩm trực tuyến/ trực tiếp. GV nhận xét vào vở hoặc sản phẩm của HS (nếu cần).  **\*Tích hợp QP- AN:** Học sinh kể những hoạt động, việc làm thể hiện tinh thần yêu chuộng hoà bình của nhân dân Việt Nam  **\*Tích hợp** GDĐP: Chủ đề 1: Đặc điểm dân cư tỉnh Phú Yên. Hoạt động thực hành | HS: Mở sách : Quan sát hình ảnh và đọc thông tin, em hãy chia sẻ những hiểu biết của em về kể tên các chủng tộc trên thế giới. Theo dõi ti vi :  B2 : một số HS trả lời các câu hỏi.  Người châu Phi da đen, tóc xoăn…  Đọc mục 2, quan sát bảng 2 trang 100 SGK.  Thực hiện nhiệm vụ theo nhóm: Kể tên và mô tả những nét chính về ngoại hình của một số chủng tộc trên thế giới kẻ vào bảng nhóm và lên trình bày  Bảng 2. Đặc điểm các chủng tộc chính trên thế giới   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Chủng tộc (Europeoid) | Chủng tộc Môn-gô-ô-it (Mongoloid) | Chủng tộc Ne-glô-it (Negroid) | Chủng tộc ôt-xtra-lô-it (Austrofoid) | | Da sáng trắng; tóc nâu hoặc vàng gợn sóng, mắt xanh hoặc nâu; mũi dài, hẹp, nhọn; môi rộng. | Da vàng tóc đen, mượt; mắt đen mũi tẹt;… | Da đen sẫm; tóc đen dày, ngắn và xoăn; mũi rộng, sống mũi thẳng, môi dày. | Da đen hoặc nâu đen, tóc đen, uốn làn sóng; mũi rộng, sống mũi gẫy. |   Căn cứ vào những nét chính về ngoại hình như màu da, tóc, mắt, mũi ..... các nhà khoa học đã chia dân cư trên thế giới thành bốn chúng tộc chính.  + Trên thế giới có 4 chủng tộc: Ơ-rô-pê-ô-ít, Môn-gô-lô-ít, Nê-grô-ít và Ô-xtra-lô-ít.  -HS đọc mục 2, quan sát hình 2 trang 101 SGK và thực hiện nhiệm vụ theo cặp: Trình bày sự phân bố của các chủng tộc chính trên thế giới.  -Đại diện HS lên chỉ lược đồ và trả lời câu hỏi. HS còn lại nhận xét, bổ sung theo gợi ý:  + Chủng tộc Ơ-rô-pê-ô-ít: sống chủ yếu ở châu Âu, châu Mỹ, châu Đại Dương.  + Chủng tộc Môn-gô-lô-ít: sống chủ yếu ở châu Á.  + Chủng tộc Nê-grô-it: sống chủ yếu ở châu Phi.  + Chúng tộc Ô-xtra-lô-ít: sống chủ yếu ở châu Đại Dương.  ***Em có biết: Các nhóm người có xưa sống cách xa nhau. Ở những môi trường sống rất khác biệt. Sự thích nghi với môi trường sống trong thời gian dài đã dẫn đến sự hình thành các nhóm người với dấu hiệu khác nhau về ngoại hình như: màu da, tóc mắt, mũi…***  Hd1+ Tính tỉ lệ % dân số của châu Á và châu Đại Dương. Rút ra nhận xét.  -Bước : Tính % của 2 số  -Bước 2: Đại diện các cặp lên trình bày kết quả  -Bước 3: nhận xét, tổng kết.  Hd2+ Chia 4 nhóm  -Bước 1 : mỗi nhóm chọn 1 chủng tộc  - Bước 2: Đại diện các nhón lên trình bày kết quả của nhóm.  - Bước 3: nhận xét, tổng kết.  Về nhà Lựa chọn và thực hiện một trong hai nhiệm vụ dưới đây  1. Chia sẻ ý tưởng và làm một sản phẩm (vẽ tranh hoặc viết một đoạn văn ngắn) thể hiện sự tôn trong những người không cùng chủng tộc với mình  2. Tìm hiểu và giới thiệu về ngày Dân số Việt Nam (ngày 26-12)  1-Mỗi chủng tộc, dân tộc hay con người sinh ra trên trái đất đều có quyền sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc. Tuy giữa họ có nhiều khác biệt nhưng mọi người đều chung tay đóng góp xây dựng trái đất thêm đa dạng tươi đẹp. Chúng ta cần tôn trọng sự khác biệt của các chủng tộc loài người nói riêng và cũng cần bảo vệ sự sống trên trái đất nói chung để cho thế giới hòa bình hạnh phúc.  2- Ngày dân số Việt Nam 26-12  Ngày 19-5-1997, Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã quyết định lấy ngày 26-12 hằng năm làm Ngày Dân số Việt Nam nhằm tập trung sự quan tâm của toàn xã hội cho công tác dân số, điều chỉnh sự phát triển dân số cho phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.  -HS nêu  -HS thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………